

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THOẠI SƠN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/DS-ST  
Ngày: 26/4/2021  
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Ông Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2020/TLST-DS ngày 21/10/2020 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-DS ngày 19/3/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2021/QĐST-DS ngày 06/4/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Trụ sở: 266-268, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, chức vụ: Phó phòng giao dịch Phú Hòa Ngân hàng thương mại cổ phần S - Chi nhánh An Giang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp P, thị trấn P, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông B có mặt. Bị đơn bà P vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn B trình bày:

Căn cứ hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01161-00345 ngày 31/5/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S chi nhánh An Giang – phòng giao dịch Phú Hòa với bà Nguyễn Thị P. Theo đó ngân hàng có cho bà P vay số tiền 45.000.000 đồng, thời hạn vay 366 ngày, mục đích vay là bán sỉ và lẻ bắp, lãi suất 24%/năm. Từ khi vay bà P có trả được cho ngân hàng tiền vốn 10.627.600 đồng và tiền lãi 207.200 đồng. Từ ngày 09/8/2019 cho đến nay bà P ngưng việc trả nợ cho ngân hàng, việc này đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng cũng đã nhiều lần liên hệ với bà P nhưng không có kết quả.

Nay yêu cầu bà Nguyễn Thị P phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S do Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang đại diện nhận số tiền tổng cộng vốn lãi là 44.995.000 đồng (trong đó tiền vốn 34.372.600 đồng, tiền lãi 10.662.400 đồng) và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo hợp đồng đã ký.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần yêu cầu bà P phải trả tiền lãi tiếp tục phát sinh theo hợp đồng tín dụng.

- Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị P: Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho bà P nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay bà P vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên cần xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng mới chính xác do đây là tranh chấp giữa một bên là tổ chức tín dụng hoạt động theo quy định của luật các tổ chức tín dụng và một bên là cá nhân (không điều chỉnh lãi suất).

Quá trình thụ lý hồ sơ Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng nên đã từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc bị đơn Nguyễn Thị P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tổng cộng vốn lãi là 44.995.000 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với phần yêu cầu bà P phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ ngày 31/5/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang – phòng giao dịch Phú Hòa với bà Nguyễn Thị P thể hiện nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang – phòng giao dịch Phú Hòa có cho bà P vay số tiền 45.000.000 đồng, mục đích vay là bán sỉ và lẻ bắp nên xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện, sổ hộ khẩu và biên bản xác minh về việc đăng ký thường trú ngày 22/10/2020 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Bị đơn bà Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà P.

[4] Về nội dung: Theo Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01161-00345 ngày 31/5/2019 do Ngân hàng thương mại cổ phần S cung cấp có đủ cơ sở để xác định bà Nguyễn Thị P có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang – phòng giao dịch Phú Hòa số tiền là 45.000.000 đồng, thời hạn vay 366 ngày, mục đích vay để bán sỉ và lẻ bắp, lãi suất là 24%/năm. Theo nguyên đơn thì từ khi vay đến nay bà P chỉ trả được tiền vốn 10.627.600 đồng và tiền lãi 207.200 đồng, số còn lại đến nay vẫn chưa thanh toán. Hội đồng xét xử xét thấy, giao dịch giữa ngân hàng và bà P được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung các bên ký kết không trái với quy định của pháp luật do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc bà P vay tiền nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận là đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu bà P trả tiền tổng cộng vốn lãi là 44.995.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, nguyên đơn xin được rút lại yêu cầu tính lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký. Xét thấy, việc rút lại yêu cầu của nguyên đơn

là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ đối với phần rút yêu cầu này.

[6] Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn là phù hợp.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, được chấp nhận nên bà Nhơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 94 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc bà Nguyễn Thị P có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S do Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang đại diện nhận số tiền tổng cộng vốn lãi 44.995.000 đồng (bốn mươi bốn triệu chín trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với phần yêu cầu bà P phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01161-00345 ngày 31/5/2019.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị P phải chịu 2.249.750 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi chín ngàn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí nên được hoàn lại 1.125.000 đồng (một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) do Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh An Giang đại diện nhận tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004028 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Ngân hàng thương mại cổ phần S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản tại nơi cư trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoài Lâm**